

CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN MTD
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TỔ CHỨC SỰ KIỆN MTD

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: MTD EVENT ORGANIZATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: MTD EVENT., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107960651

3. Ngày thành lập: 14/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 16, ngõ 15, phố Hương Viên, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 9999 246

Fax:

Email: mtdjsc@gmail.com

Website: <http://www.mtd.com.vn>

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng nhà các loại	4100
2.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
3.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
4.	In ấn	1811
5.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý;	4610
7.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên;	9329
8.	Hoạt động chiếu phim	5914
9.	Đại lý du lịch	7911
10.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê không kèm người điều khiển, các thiết bị và đồ dùng hữu hình khác thường được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh; + Thiết bị phát thanh, truyền hình và thông tin liên lạc chuyên môn, + Thiết bị sản xuất điện ảnh, - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
11.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
12.	Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ	9633
13.	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Dịch vụ cầm đồ;	6492

14.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
15.	Quảng cáo	7310(Chính)
16.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
17.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
18.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác Chi tiết: - Đồ dệt, trang phục và giày dép; - Đồ đạc, gồm sứ, đồ bếp, thiết bị điện và đồ gia dụng; - Đồ trang sức, thiết bị âm nhạc, bàn ghế, phong bật, quần áo	7729
19.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
20.	Sao chép bản ghi các loại	1820
21.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn băng, đĩa CD, DVD đã ghi âm thanh, hình ảnh; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh;	4649
22.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
24.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
25.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;	8559
26.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình;	5911
27.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
28.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí	9000
29.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
30.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
31.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh;	4772
32.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh;	4789
33.	Vận tải bằng xe buýt	4920
34.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
35.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;	4932
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
37.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321

38.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
39.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh;	4759
40.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
41.	Hoạt động viễn thông khác	6190
42.	Điều hành tua du lịch	7912
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
44.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
45.	Hoạt động xuất bản khác Chi tiết: Phát hành xuất bản phẩm. (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	5819
46.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: - Bán buôn băng, đĩa từ, băng đĩa quang (CDs, DVDs) chưa ghi (băng, đĩa trắng); - Bán buôn thiết bị điện thoại và truyền thông; - Bán buôn tivi, radio, thiết bị vô tuyến, hữu tuyến; - Bán buôn đầu đĩa CD, DVD.	4652

6. Vốn điều lệ: 4.880.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI MINH TRANG	Số 16, ngõ 15, phố Hương Viên, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	146.400	1.464.000.000	30,000	012397767	
			Tổng số	146.400	1.464.000.000	30,000		
2	BÙI MINH CHI	Số 16, ngõ 15, phố Hương Viên, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	195.200	1.952.000.000	40,000	012904494	
			Tổng số	195.200	1.952.000.000	40,000		
3	TRƯƠNG QUANG DŨNG	Số 1 Lê Phụng Hiểu, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	146.400	1.464.000.000	30,000	013238111	
			Tổng số	146.400	1.464.000.000	30,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: BÙI MINH CHI

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 22/08/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 012904494

Ngày cấp: 18/02/2012

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 16, ngõ 15, phố Hương Viên, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 16, ngõ 15, phố Hương Viên, Phường Đồng Mác, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội